|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT YÊN LẬP** | **HƯỚNG DẪN CHẤM THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN, NĂM HỌC 2021-2022**  **MÔN THI: ĐỊA LÍ, LỚP 8** |

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 điểm)** *(Mỗi câu đúng được 0,4 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **B** | **C** | **C** | **C** | **B** | **D** | **C** | **C** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **A** | **C** | **D** | **D** | **B** | **B** | **A** | **D** |
| **Câu** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** |  | | | | |
| **Đáp án** | **D** | **B** | **B** | **D** | **B** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (10,0 điểm)**

**Câu 1 (3,5 điểm)** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a. So sánh đặc điểmđịa hình hai vùng Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long của nước ta?

b. Trình bày đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam?

**a. So sánh đặc điểm địa hình hai vùng Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long của nước ta?**

***\*Giông nhau: 0,5 đ***

- Đều là các đồng bằng châu thổ rộng lớn nhất nước ta. Đất phù sa màu mỡ,.(0,25 đ)

- Địa hình tương đối bằng phẳng, rộng lớn, thấp dần ra biển và tiếp tục được mở rộng. (0,25 đ)

***\* Khác nhau:***

**a. Đồng bằng sông Hồng: 1,0đ**

- DT: khoảng 15.000km2. (0,25 đ)

- Là đồng bằng được bồi tụ phù sa của hệ thống sông Hồng và hệ thống sông Thái Bình. (0,25 đ)

- Địa hình cao ở rìa phía Tây và Tây Bắc, thấp dần ra biển và bị chia cắt thành nhiều ô trũng. (0,25 đ)

- Có hệ thống đê ven sông. Đồng bằng chủ yếu là đất phù sa không được bồi thường xuyên. (0,25 đ)

**b. Đồng bằng sông Cửu Long: 1,0đ**

- DT khoảng 40.000 km2(0,25 đ)

- Là đồng bằng châu thổ được bồi tụ phù sa hằng năm của hệ thống sông Mê Công. (0,25 đ)

- Địa hình thấp và bằng phẳng hơn ĐBSH,, không có hệ thống đê, có nhiều vùng trũng tự nhiên rộng lớn. (0,25 đ)

- Mùa khô, thủy triều gây nhiễm mặn đến 2/3 diện tích. Gồm ba loại đất chính: phù sa ngọt, đất phèn và đất mặn.(0,25 đ)

**b. Đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam (1,0đ)**

- Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc, phân bố rộng khắp trên cả nước. (Dẫn chứng) (0,25 đ)

- Sông ngòi nước ta chảy hai hướng chính là tây bắc – đông nam và vòng cung. (Dẫn chứng) (0,25 đ)

- Sông ngòi nước ta có hai mùa nước: mùa lũ và mùa cạn khác nhau rõ rệt. (Dẫn chứng) (0,25 đ)

- Sông ngòi nước ta có lượng phù sa lớn. (Dẫn chứng) (0,25 đ)

**Câu 2 *(3,0 điểm)***

a, Trong bài hát Sợi nhớ sợi thươngcủa cố nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu có câu*: “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây / Bên nắng đốt, bên mưa quây”.*Bằng kiến thức đã học em hãy giải thích về hiện tượng thời tiết nói trên ở nước ta?

b, Giải thích vì sao nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm? Những nhân tố chủ yếu nào đã làm cho thời tiết, khí hậu nước ta đa dạng và thất thường?

***a, HS giải thích được 0.75 đ***

- Câu hát trên nói về hiện tượng **phơn** do ảnh hưởng của địa hình, xảy ra ở Bắc Trung Bộ (đặc biệt là Bắc Trung Bộ) vào mùa hạ (tháng 6, 7, 8) (0,25 đ)

- Do gió Tây Nam từ vịnh bengan thổi vào mang theo lượng hơi nước lớn gặp sườn Tây dãy Trường Sơn (sườn đón gió) gây mưa lớn, thời tiết mát (mưa quây) (cứ lên cao 100m nhiệt độ giảm 0.6 độ C). Khi vượt sang sườn Đông (sườn khuất gió) lượng mưa giảm, thời tiết nóng khô, càng xuống thấp nhiệt độ càng tăng (xuống 100m nhiệt độ tăng 1 độ C) (0,5 đ)

**b, Giải thích vì sao nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm? Những nhân tố chủ yếu nào đã làm cho thời tiết, khí hậu nước ta đa dạng và thất thường?**

***\*Giải thích vì sao nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm***

- Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa vì:

- Tính nhiệt đới: được quy định bởi vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến, bức xạ nhiệt luôn lớn và mọi nơi trong năm đều có hai lần mặt Trời lên thiên đỉnh. (0,25 đ)

⟹ Nhận được lượng nhiệt lớn, nhiệt độ trung bình năm cao trên 200C. .(0,25 đ)

- Tính ẩm: Vị trí giáp biển Đông - kho ẩm dồi dào nên các khối khí di chuyển qua biển mang lại cho nước ta lượng mưa lớn (1500 – 2000 mm), độ ẩm dồi dào (>80%). (0,5 đ)

- Gió mùa:

+ Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến Bắc bán cầu nên gió Tín Phong bán cầu Bắc thổi quanh năm. . (0,25 đ)

+ Mặt khác Việt Nam nằm trong khu vực châu Á gió mùa điển hình, chịu tác động của các khối khí hoạt động theo mùa với hai mùa gió chính: gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ. . (0,5 đ)

***\* Những nhân tố chủ yếu làm cho thời tiết, khí hậu nước ta đa dạng và thất thườnglà: Vị trí địa lí , địa hình, hoàn lưu gió mùa.*** . (0,5 đ)

**Câu 3 ( 3,5 điểm)**

**1.** Tính biên độ nhiệt, nhiệt độ trung bình năm, lượng mưa trung bình năm, độ dài mùa mưa của Hà Nội. **1,0 đ.**

**-** Biên độ nhiệt: **12,50C**  (0,25 đ)

**-** Nhiệt độ trung bình năm: **23,5 0C** (0,25 đ)

**-** Lượng mưa trung bình năm**: 139,7 mm.** (0,25 đ)

**-** Độ dài mùa mưa của Hà Nội: dài **5 tháng** (từ tháng 5 đến tháng 9) (0,25 đ)

**2.** Vẽ biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Hà Nội. **2,0 đ**

***Yêu cầu***: Vẽ đúng dạng **biểu đồ kết hợp**: cột ( lượng mưa) và đường ( nhiệt độ ), biểu đồ đầy đủ các thông tin, đẹp, trình bày chính xác khoa học.*( Lưu ý: mỗi lỗi trừ 0,25 điểm)*

1. Nhận xét về chế độ nhiệt và lượng mưa của Hà Nội **(0,5 đ)**

- Chế độ nhiệt và lượng mưa của Hà Nội có sự phân hóa theo mùa rõ rệt: mùa đông lạnh và khô, mùa hạ nóng và ẩm. Biên độ nhiệt lớn, mưa tập trung vào các tháng mùa hạ từ tháng 5 đến tháng 10